

Ân Thi, ngày 03 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các điều 32; 33; 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị H
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 4 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1996

HKTT: thôn B, xã T, huyện Â, Hưng Yên

Hiện trú tại: thôn E, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An

- *Người bị kiện:* anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1995

Nơi cư trú: thôn B, xã T, huyện Â, Hưng Yên

- *Người có quyền lợi liên quan:*

+ Cháu Nguyễn Trần Ngọc K sinh năm 2017

+ Cháu Nguyễn Trần Ngọc N sinh năm 2019

+ Cháu Nguyễn Trần Ngọc D sinh năm 2022

Người đại diện cho các cháu K, N và D: anh T, chị H

Đều trú tại: thôn B, xã T, huyện Â, Hưng Yên.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 4 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh T nuôi con chung là Nguyễn Trần Ngọc K sinh năm 2017 và Nguyễn Trần Ngọc N sinh năm 2019 đến khi tròn 18 tuổi, chị H nuôi con chung là Nguyễn Trần Ngọc D sinh năm 2022 đến khi tròn 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho ai. Các bên có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được干涉.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức đóng góp: không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hoà giải;
- VKSND huyện Ân Thi;
- THADS huyện Ân Thi;
- UBND xã Tiền Phong;
(ĐKKH Số 15/2016 ngày 15/7/2016)
- Lưu TA;

THẨM PHÁN

Lương Thị Thủy